

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 09-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị
2. Ông Đinh Ngọc Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Lưu Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 09-8-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn M, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị H; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 30/2008/HSST ngày 23/5/2008 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và bản án số 14/2011/HSPT ngày 24-02-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Ngày 03-10-2017, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19-3-2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình “có mặt”.

2. Phạm Văn H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Th và bà Nguyễn Thị H; có vợ Lại Thị Th và có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21-5-2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 10 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản” và “Cướp

giật tài sản”. Ngày 24-02-2015 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng “Lệnh cấm đi khỏi nơi cư” trú từ ngày 18-3-2019 “có mặt”.

- Bị hại: 1. Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1968 (vắng mặt);
2. Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1950 (vắng mặt);
3. Ông Đỗ Văn X, sinh năm 1965 (vắng mặt);
4. Bà Khúc Thị Ng, sinh năm 1958 (vắng mặt);

Cùng trú tại: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

5. Ông Trần Văn H, sinh năm 1964 (vắng mặt);

Trú tại: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Người chứng kiến: 1. Ông Đỗ Bá Th, sinh năm 1959 (vắng mặt);
2. Anh Đỗ Bá C, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Cùng trú tại: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 03-11-2018, Phạm Văn H rủ em trai là Phạm Văn M đi trộm cắp chó, mèo bằng hình thức thả bả, bán lấy tiền chi tiêu cá nhân, M đồng ý và là người chuẩn bị bả để bẫy chó, mèo. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, H điều khiển xe máy nhãn hiệu WAVE α màu đỏ đen, biển kiểm soát 63H1-1183 chở M đi theo đường Quốc lộ 10, qua huyện Đ sang huyện H, tỉnh Thái Bình. Khi đi đến các nhà ông Đỗ Văn T, bà Đỗ Thị S, ông Đỗ Văn X, bà Khúc Thị Ng, cùng ở Thôn V, xã C, huyện H và ông Trần Văn H ở Thôn V, xã C, huyện H, H điều khiển xe máy còn M ngồi sau lấy bả thả xuống đường trước cổng nhà những người trên. Khoảng 10 phút sau, H điều khiển xe máy chở M quay lại các vị trí thả bả thu được 05 con mèo cho vào bao tải trở về. Khoảng 01 giờ ngày 04-11-2018, H điều khiển xe máy không làm chủ tốc độ đã đâm vào bờ tường của nhà ông Khúc Văn H ở Thôn V, xã C, huyện H. H và M bị thương, được quần chúng nhân dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện H, tỉnh Thái Bình. Công an xã C, huyện H đã tiến hành lập biên bản thu giữ, quản lý 05 con mèo và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α màu đỏ đen, biển kiểm soát 63H1-1183 trên trước sự chứng kiến của những người làm chứng. Sau đó, chuyển hồ sơ, vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 86 ngày 31-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận: 01 con mèo lông màu trắng có cân nặng 3,9 kg (giá 115.000 đồng/kg) tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 448.500 đồng; 01 con mèo lông màu đen có cân nặng 3,7 kg tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 425.500 đồng; 01 con mèo lông màu vàng trắng đen có cân nặng 4,1 kg tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành

tiền là 471.500 đồng; 01 con mèo lông màu xám có cân nặng 3,6 kg tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 414.000 đồng; 01 con mèo lông màu xám có cân nặng 3,4 kg tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 391.000 đồng. Tổng giá trị số mèo tại thời điểm bị xâm hại có giá trị thành tiền là 2.150.500 đồng (Bút lục số 74 và 75).

Bản cáo trạng số 54/CT-VKSHH ngày 01-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố Phạm Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và truy tố Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Văn M và Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên các bị cáo Phạm Văn M và Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Điều 17, Điều 58 Điều 38 của Bộ luật Hình sự; phạt bị cáo H từ 03 tháng đến 05 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận được tiền bồi thường, họ không yêu cầu các bị cáo M và H bồi thường bất kỳ khoản tiền nào nữa.

Về vật chứng và những tài sản khác của vụ án: Ngày 04/11/2018, Ban Công an xã Canh Tân, huyện H, tỉnh Thái Bình đã tiêu hủy 05 con mèo do Phạm Văn M và Phạm Văn H trộm cắp. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α màu đỏ đen, biển kiểm soát 63H1-1183: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình chưa xác định được chủ sở hữu nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo M và H không tranh luận gì.

Các bị cáo M và H nói lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn M và Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Đơn đề nghị và lời khai của những người bị hại ông Đỗ Văn T, bà Đỗ Thị S, ông Đỗ Văn X, bà Khúc Thị Ng, và ông Trần Văn H, (Bút lục từ số 87 đến 115); báo cáo của Ban Công an xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 15-11-2018 (Bút lục số 01); biên bản vụ việc, biên bản kiểm đếm và xác định khối lượng; biên bản tiêu hủy vật chứng và biên bản xác định hiện trường do Ban công an xã C, huyện H lập ngày 04-11-2018 (Bút lục từ số 03 đến 07); bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 86 ngày 31-12-2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H (Bút lục số 74, 75); lời khai của những người làm chứng ông Đỗ Bá Th và anh Đỗ Bá C (Bút lục từ số 116 đến 123).

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 04-11-2018, tại địa phận thôn Vế Đông và thôn Vế Tây, xã C Phạm Văn H và Phạm Văn M đã có hành vi dùng bả để trộm cắp của bà Đỗ Thị S 01 con mèo lông màu trắng, trị giá 448.500 đồng; trộm cắp của ông Đỗ Văn X 01 con mèo lông màu vàng trắng đen, trị giá 471.500 đồng; trộm cắp của ông Trần Văn H 01 con mèo lông màu xám, trị giá 414.000 đồng; trộm cắp của bà Khúc Thị Ng 01 con mèo lông màu xám, trị giá 391.000 đồng và trộm cắp của ông Đỗ Văn T 01 con mèo lông màu đen, trị giá 425.500 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 2.150.500 đồng. Bị cáo Phạm Văn M có 02 tiền án, tại Bản án số 14/2011/HSPT ngày 24-02-2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “Tái phạm”. Vì vậy, hành vi trộm cắp tài sản nêu trên của bị cáo Phạm Văn M đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là “Tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Hành vi nêu trên của bị can Phạm Văn H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Điều luật quy định như sau:

Điều 173: Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a) ...

g) tái phạm nguy hiểm

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[5] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo M và bị cáo H thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện, làm mất trật tự trị an và gây dư luận bất bình trong nhân dân tại địa phương. Vụ án có sự đồng phạm giản đơn, bị cáo H rủ bị cáo M đi trộm cắp, bị cáo M là người chuẩn bị bãi, thả bãi và nhặt Mèo, bị cáo H điều khiển xe máy chở M. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản nêu trên M giữ vai trò đầu, H giữ vai trò sau. Các bị cáo M và H không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, vì vậy phải đưa các bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của mỗi bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với mỗi bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi cân nhắc hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị không lớn, bồi thường thiệt hại cho những người bị hại và được những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo H thể hiện tính nhân đạo, sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Các bị cáo M và H đều không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại ông Đỗ Văn T, bà Đỗ Thị S, ông Đỗ Văn X, bà Khúc Thị Ng, và ông Trần Văn H đã nhận được tiền bồi thường, họ không yêu cầu các bị cáo M và H bồi thường bất kỳ khoản tiền nào nữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Vật chứng của vụ án: Ngày 04/11/2018, Ban Công an xã C, huyện H đã tiêu hủy 05 con mèo do Phạm Văn M và Phạm Văn H trộm cắp là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu WAVE α màu đỏ đen, biển kiểm soát 63H1-1183: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện H, tỉnh Thái Bình chưa xác định được chủ sở hữu nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo M và H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và những người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo: **Phạm Văn M** và **Phạm Văn H** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn M **02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn H **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo M và H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Canh Tân.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Công an huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Hà, ngày 09 tháng 8 năm 2019

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 09 tháng 8 năm 2019

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đắc Nghị và Ông Đinh Ngọc Phúc.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn M, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Phạm Văn H, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Thôn 3, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố các bị cáo: Phạm Văn M và Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn M **02 (hai) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/3/2019.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn H **03 (ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Mạnh và Hùng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã Canh Tân.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 15 phút, ngày 09-8-2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA